

Số: 09/2019/QĐST-DS

Cẩm Lệ, ngày 19 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2018/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ph. Địa chỉ: số 45 L, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật ông Trịnh Văn T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền ông Trương Thành N, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Trung V (Theo Quyết định số 34/2018/QĐ - HĐQT ngày 05/03/2018) và giấy ủy quyền số 48/2016/UQ-CT.HĐQT ngày 02/11/2016.

Ông Trương Thành N ủy quyền cho ông Nguyễn Xuân N- Chuyên viên xử lý nợ (Theo giấy ủy quyền số 32/GUQ - CNTV.18 ngày 29/9/2018)

- Bị đơn: Ông Trần Đạt Đ, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Số 7, Bình Hòa 4 thuộc tổ 44 (cũ) nay là tổ 118, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Quang Đ, sinh năm: 1945

+ Bà Phạm Thị H, sinh năm: 1944

+ Ông Trần Đạt Đ, sinh năm: 1972

+ Bà Trần Thị Cẩm D, sinh năm: 1980

Cùng địa chỉ: Số 7, Bình Hòa 4 thuộc tổ 44 (cũ) nay là tổ 118, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng.

+ Bà Lê Thị Hồng U, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ 207, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng

(Tất cả các đương sự đều có mặt)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Xác nhận nợ: Ông Trần Đạt Đ xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Ph – Chi nhánh Trung V (tính đến ngày 11/03/2019) tổng cộng số tiền là 1.940.016.572 đồng (Một tỷ chín trăm bốn mươi triệu không trăm mười sáu nghìn năm trăm bảy mươi hai đồng).

Trong đó:

+ Tiền nợ gốc: 1.812.261.648 đồng

+ Tiền nợ lãi: 127.754.924 đồng (nợ lãi tính đến ngày 11/03/2019) và tiếp tục trả lãi theo quy định của Hợp đồng tín dụng số 0775/2017/ HĐTD- CN ngày 08/08/2017 trên số dư nợ gốc cho đến khi trả xong nợ.

b/Thời hạn trả nợ: Ông Trần Đạt Đ cam kết trả số nợ trên cho Ngân hàng TMCP Ph – Chi nhánh Trung V chậm nhất đến ngày 11 tháng 6 năm 2019 là dứt điểm.

Trong trường hợp Ông Trần Đạt Đ vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết trên thì tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên tại 02 thửa đất:

- Thửa thứ 1: thửa đất số 347, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại tổ 44 cũ nay là tổ 118, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AĐ 253143 do UBND quận Cẩm Lệ cấp ngày 04/01/2006 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Ông Trần Đạt Đ bị phát mãi để thu hồi nợ trả Ngân hàng.

- Thửa thứ 2: thửa đất số 149, tờ bản đồ số 27, tọa lạc tại tổ 44 cũ nay là tổ 118, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AĐ 727221 do UBND quận Cẩm Lệ cấp ngày 28/03/2006 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Ông Trần Đạt Đ bị phát mãi để thu hồi nợ trả Ngân hàng.

c/ Kể từ ngày tiếp theo của ngày công nhận sự thỏa thuận của các đương sự (ngày 12/3/2019) Ông Trần Đạt Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

d/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Đạt Đ phải chịu là: 35.100.249 đồng (Ba mươi lăm triệu một trăm nghìn hai trăm bốn mươi chín đồng).

Ngân hàng TMCP Ph không phải chịu án phí.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Ph số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 33.785.581 đồng (Ba mươi ba triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn năm trăm tám mươi một đồng) theo biên lai thu số 5509 ngày 30/11/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Hai